

Số: 265/KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 8 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nội dung của Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tăng cường năng lực quản lý tổng hợp chất thải rắn, thay đổi nhận thức về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải rắn nói riêng.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương các cấp phải xác định nhiệm vụ cụ thể trong từng giai đoạn, tăng cường tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nâng cao ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải rắn nói riêng

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh công tác thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn; ứng dụng các công nghệ xử lý chất thải rắn tiên tiến, thân thiện với môi trường; phòng ngừa, kiểm soát, hạn chế về cơ bản mức độ phát sinh chất thải rắn từ đó giảm thiểu tác động tiêu cực do chất thải rắn gây ra tới môi trường và sức khỏe con người.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

a) Về chất thải nguy hại:

- 100% tổng lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, y tế phải được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- 75% chất thải rắn nguy hại phát sinh tại các hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh phải được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

b) Về chất thải rắn sinh hoạt:

- 100% các xã, phường, thị trấn, thị tứ trên địa bàn tỉnh có hợp tác xã môi trường, tổ đội vệ sinh môi trường thu gom, vận chuyển rác thải.

- 100% rác thải sinh hoạt đô thị và 90% rác thải sinh hoạt nông thôn được phân loại tại nguồn và thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trên cơ sở tối đa hóa khả năng tái chế, tái sử dụng, xử lý kết hợp thu hồi năng lượng.

- 100% trung tâm thương mại, siêu thị sử dụng túi ni lông thân thiện với môi trường phục vụ cho mục đích sinh hoạt thay thế túi ni lông khó phân hủy.

- 90% các bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt đã đóng cửa được cải tạo, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

- Việc đầu tư xây dựng mới cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt phải đảm bảo tỷ lệ chôn lấp sau xử lý không quá 20%.

c) Về chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- 100% tổng lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và làng nghề được thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường.

- 80% tổng lượng tro, xỉ, thạch cao phát sinh từ các nhà máy được tái chế, tái sử dụng và xử lý làm nguyên liệu sản xuất, vật liệu xây dựng, san lấp,... đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

d) Về chất thải rắn đặc thù khác:

- 90% tổng lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh tại các đô thị được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, trong đó 60% được tái sử dụng hoặc tái chế thành các sản phẩm, vật liệu tái chế bằng các công nghệ phù hợp.

- 100% bùn bể tự hoại phát sinh từ khu vực đô thị được thu gom, xử lý đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- 80% chất thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm phải được thu gom, tái sử dụng, tái chế làm phân compost, biogas và xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

- 80% phụ phẩm nông nghiệp phát sinh từ hoạt động sản xuất nông nghiệp phải được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- 100% bao bì đựng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật dùng trong nông nghiệp phải được thu gom, lưu giữ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- 100% lượng chất thải rắn y tế phát sinh tại các cơ sở y tế, bệnh viện được phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Nhiệm vụ

1.1. Về chất thải nguy hại:

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn phát sinh chất thải nguy hại từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (thống kê nguồn thải, khối lượng phát sinh, hình thức thu gom, vận chuyển, xử lý); tuyên truyền, hướng dẫn người dân phân loại và chuyển các sản phẩm thải bỏ đến điểm thu hồi, hoặc chuyển cho các tổ chức đủ điều kiện hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải theo đúng quy định của pháp luật để chuyển đến các điểm thu hồi theo quy định.

- Xây dựng các điểm trung chuyển chất thải nguy hại, thu hồi sản phẩm thải bỏ tập trung, khu lưu chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn các địa phương nhằm tăng cường việc thu gom, xử lý đối với chất thải nguy hại phát sinh từ các chủ nguồn thải có khối lượng phát sinh nhỏ (dưới 600 kg/năm) hoặc chủ nguồn thải chất thải nguy hại ở vùng sâu, vùng xa và đối với bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ áp dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, ít phát sinh chất thải nguy hại; tăng cường việc tái chế, tái sử dụng chất thải.

- Triển khai vận hành đối với 03 cụm xử lý chất thải y tế theo Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, thời gian trước năm 2020; hạn chế việc xử lý chất thải y tế phân tán tại các bệnh viện và đầu tư lò đốt mới chất thải y tế nguy hại tại các bệnh viện tuyến huyện.

- Triển khai thực hiện đề án kiểm soát vận chuyển chất thải nguy hại qua hệ thống phần mềm, thiết bị định vị GPS.

1.2. Về chất thải rắn sinh hoạt

- Xây dựng và triển khai phương án quản lý tổng thể chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, trước mắt ưu tiên tập trung tại các huyện Đức Thọ, Hương Khê và Nghi Xuân. Triển khai có hiệu quả đề án thu gom, vận chuyển rác thải gắn với giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã.

- Rà soát quy hoạch các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt để có phương án điều chỉnh, bổ sung theo hướng xử lý chất thải cho cả vùng đô thị và nông thôn, ưu tiên quy hoạch các khu xử lý ở các khu vực miền núi.

- Triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn, trước mắt tập trung triển khai tại thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh, triển khai trong năm 2018; phấn đấu đến năm 2020 triển khai việc phân loại chất thải rắn tại nguồn trên khắp địa bàn toàn tỉnh. Chú trọng thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại các khu vực công cộng, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, khu du lịch, chợ, trung tâm thương mại, khu vui chơi, giải trí.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 11/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường do sử dụng túi ni lông khó phân hủy trong sinh hoạt đến năm 2020; trước mắt khuyến khích hạn chế tiến tới đến năm 2025 loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng túi ni lông khó phân hủy tại các trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh.

- Thông qua chính sách hỗ trợ hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt theo Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018-2020 để khuyến khích việc nhân rộng mạng lưới các hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường, từ đó nâng dần tỷ lệ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

- Khuyến khích, kêu gọi xã hội hóa đầu tư trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; ưu tiên xây dựng các cơ sở tái chế, xử lý chất thải có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường.

- Đóng cửa các bãi chôn lấp đã hết công suất; đầu tư cải tạo, nâng cấp hoặc đóng cửa đối với các bãi chôn lấp đang có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ngăn chặn kịp thời việc hình thành các bãi chôn lấp tự phát. Tập trung xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường tại các bãi chôn lấp chất thải rắn thị xã Kỳ Anh, bãi rác thị xã Hồng Lĩnh, bãi rác thị trấn Thiên Cẩm trong năm 2019 và các bãi rác tự phát trong thời gian qua tại các địa phương đến năm 2020.

- Triển khai thực hiện đề án kiểm soát vận chuyển chất thải sinh hoạt qua hệ thống phần mềm, thiết bị định vị GPS trong năm 2019.

1.3. Về chất thải rắn công nghiệp thông thường

- Thống kê nguồn thải, khối lượng phát sinh, hình thức phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hoàn thành trong năm 2020.

- Rà soát, xem xét quy hoạch các khu xử lý chất thải rắn công nghiệp phục vụ khu vực phía Bắc và phía Tây của tỉnh, thời gian trước quý II/2019, đồng thời triển khai hiệu quả quy hoạch được phê duyệt.

- Xây dựng chính sách ưu tiên đầu tư các dự án có sử dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, tiêu tốn ít nguyên nhiên liệu, phát sinh ít chất thải;

- Khuyến khích việc phân loại, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn công nghiệp thông thường. Hướng dẫn chủ các cơ sở phát thải tại các nhà máy lập Đề án xử lý, tiêu thụ tro, xỉ, thạch cao FGD, thạch cao PG phát sinh trong quá trình sản xuất.

1.4. Về chất thải rắn đặc thù khác:

- Xây dựng quy hoạch điểm tập kết, xử lý chất thải rắn xây dựng; khuyến khích việc tái chế, tái sử dụng chất thải rắn xây dựng.

- Xây dựng và phổ biến rộng rãi hướng dẫn về thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải phát sinh từ hoạt động nông nghiệp và hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm, ưu tiên cao cho việc sản xuất phân compost và biogas.

- Tổ chức triển khai thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 11/8/2016 của UBND tỉnh.

2. Giải pháp

- Tăng cường năng lực cho bộ máy quản lý nhà nước ở các cấp, các ngành về bảo vệ môi trường đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải rắn nói riêng.

- Xây dựng chính sách ưu đãi, khuyến khích đối với các hoạt động tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn và đối với sản phẩm tái chế từ chất thải.

- Tăng cường đầu tư kinh phí để triển khai có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về chất thải rắn, xây dựng lối sống thân thiện với môi trường; đưa nội dung tuyên truyền về thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn sinh hoạt vào các trường học và trong các buổi tổ chức sinh hoạt cộng đồng; tập huấn, tuyên truyền việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm kịp thời phát hiện vi phạm trong thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn; giám sát hoạt động vận chuyển, xử lý chất thải, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm đổ thải trái phép trên địa bàn, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tập trung chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung kế hoạch, cụ thể như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy nhằm tăng cường năng lực cho bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai điều tra, thống kê nguồn phát sinh chất thải rắn và hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; chủ trì, phối hợp với các địa phương hướng dẫn tổ chức triển khai việc phân loại chất thải rắn tại nguồn trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai kiểm soát vận chuyển chất thải nguy hại qua hệ thống phần mềm thiết bị định vị GPS.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ, hàng năm gửi UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường đầu tư trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong xử lý chất thải rắn; chủ động tìm kiếm, thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư trong lĩnh vực phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Lòng ghép kế hoạch quản lý chất thải rắn vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường hằng năm cho việc xử lý chất thải rắn sinh hoạt, cải tạo các bãi chôn lấp đã đóng cửa, xử lý các bãi chôn lấp chất thải tự phát, hỗ trợ cho hoạt động của các hợp tác xã môi trường.

- Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí sự nghiệp theo đúng mục đích, đúng quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh phân bổ ngân sách hỗ trợ hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan rà soát quy hoạch quản lý chất thải rắn đô thị, quy hoạch các điểm trung chuyển chất thải nguy hại, điểm thu hồi sản phẩm thải bỏ tập trung và điểm tập kết xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh phương án điều chỉnh, bổ sung theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Hướng dẫn lập, thẩm định các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn theo các hình thức đầu tư phù hợp, tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và giám sát kiểm tra việc thực hiện.

- Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng tro, xỉ, thạch cao FGD, thạch cao PG làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và sử dụng trong các công trình xây dựng.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Rà soát, đánh giá công nghệ của các dự án xử lý rác thải, trên cơ sở đó tham mưu UBND lựa chọn công nghệ phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sản xuất sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý chất thải đặc biệt là xử lý chất thải trong chăn nuôi.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải từ hoạt động chăn nuôi, giết mổ gia súc gia cầm.

- Đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân trong công tác thu gom, xử lý, tiêu hủy bao gói thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật nhập lậu, hết hạn sử dụng, chất thải trong chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản theo Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài nguyên và Môi trường; hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và theo Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 11/8/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT.

7. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các bệnh viện, cơ sở y tế triển khai thu gom, phân loại, lưu giữ vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế và theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 1037/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh về kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn đến năm 2025.

- Triển khai vận hành xử lý chất thải y tế theo 03 cụm đã được phê duyệt.

8. Sở Thông tin truyền thông

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, cơ quan thông tin đại chúng và UBND huyện, thành phố, thị xã thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải rắn nói riêng, trước mắt tập trung tuyên truyền về phân loại rác tại nguồn và hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy trong sinh hoạt.

9. Cục Hải quan tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tăng cường kiểm soát các hoạt động nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất, công nghệ lạc hậu; việc tạm nhập tái xuất phế liệu không đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn bán, vận chuyển trái phép qua biên giới các loại rác thải, chất phóng xạ.

10. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch tại các khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

- Rà soát hiện trạng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp để đề xuất đầu tư đảm bảo đáp ứng yêu cầu về xử lý chất thải rắn tại các khu công nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải rắn của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại các khu

kinh tế, khu công nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền.

11. Các tổ chức đoàn thể

Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường nói chung và xử lý rác thải nói riêng, trước mắt tập trung tuyên truyền về thu gom và phân loại rác thải tại nguồn gắn với việc triển khai chiến dịch ra quân bảo vệ môi trường vào các ngày lễ lớn của dân tộc và các chiến dịch về môi trường và tuyên truyền về tác hại của chất thải túi ni lông khó phân hủy đối với môi trường.

12. Các sở, ban, ngành, tổ chức cấp tỉnh liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm tổ chức, phối hợp tổ chức thực hiện tốt các nội dung liên quan trong Kế hoạch của tỉnh.

13. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Triển khai có hiệu quả đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn; Chủ động rà soát, kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đổ thải trái phép trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải rắn của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng quy hoạch xử lý chất thải rắn nông thôn gắn với quy hoạch nông thôn mới phù hợp với quy hoạch quản lý chất thải rắn của tỉnh.

- Chỉ đạo chính quyền cấp xã tuyên truyền vận động người dân thực hiện thu gom, phân loại chất thải rắn tại nguồn; quản lý việc thu gom, xử lý bao gói thuộc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 11/8/2016 của UBND tỉnh.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo -Tin học;
- Lưu: VT, XD₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Ngọc Sơn